

Số: 01/2024/QĐST-DS

S, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Bình Trọng.

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-VDS ngày 12 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 30/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị G T C, sinh năm 1992

Địa chỉ nơi cư trú trước khi bị tuyên bố mất tích: Thôn Ngã Ba, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Sản Sín Pao, xã Sín Chéng, huyện S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (Có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh C S S, sinh năm 1990

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Tả Hồ, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (Có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Ý kiến của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09 tháng 01 năm 2024, bản tự khai chị G T C trình bày: Chị C và anh C S S trước đây là vợ chồng; anh chị tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010, đăng ký kết hôn ngày 08/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã M T (nay là xã Q H T), huyện S, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị C đã nhập khẩu vào gia đình anh S, vợ chồng anh chị chung sống cùng cha mẹ chồng là ông C S V và bà L T C tại thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai đến đầu năm 2012 thì chuyển ra ở riêng cùng thôn. Quá trình chung sống do vợ

chồng hay xảy ra cãi chửi nhau nên tháng 12/2017 chị C bỏ đi làm ở xa không nói gì với anh S và gia đình nên anh S không biết tin tức gì về chị C. Vì vậy anh S đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị C mất tích và yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh S ly hôn với chị C theo quy định của pháp luật.

Đến nay chị C đã trở về địa phương. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện S đã tuyên bố chị C mất tích.

Bản án số 06/2022/HNGĐ-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai đã giải quyết cho anh C S S ly hôn với chị C. Đến nay chị C không có ý kiến gì về bản án này và đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án về việc ly hôn này.

2. Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại bản tự khai ngày 12 tháng 01 năm 2024 anh C S S trình bày: Anh S và chị G T C trước đây là vợ chồng; anh chị tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010, đăng ký kết hôn ngày 08/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã M T (nay là xã Q H T), huyện S, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị C đã nhập khẩu vào gia đình anh S và vợ chồng chung sống cùng cha mẹ đẻ của anh S là ông C S V và bà L T C tại thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai đến đầu năm 2012 thì chuyển ra ở riêng cùng thôn. Quá trình chung sống, do vợ chồng mâu thuẫn và hay xảy ra việc cãi chửi nhau nên chị C đã bỏ đi đâu không có tin tức nên anh S đã đề nghị Tòa án tuyên bố chị C mất tích. Tại Quyết định số 01/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện S đã tuyên bố chị C mất tích. Tại Bản án số 06/2022/HNGĐ-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai đã giải quyết anh S ly hôn chị G T C. Đến nay anh S đã kết hôn với vợ khác và không có ý kiến gì về Bản án này, đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án về việc ly hôn.

Nay chị C đã trở về địa phương sinh sống và yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố chị C mất tích thì anh S không có ý kiến gì. Anh đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Ngoài ra anh không có bất kỳ yêu cầu, đề nghị gì khác.

3. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 70 Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 367 và Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu của chị G T C: Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện S về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị G T C

- Bản án số 06/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai giải quyết việc ly hôn giữa anh C S S và chị G T C vẫn có hiệu lực pháp luật.

- Về lệ phí và quyền kháng cáo: Quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị G T C yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự “Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” cụ thể chị C yêu cầu hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự v/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 01/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai đã tuyên bố chị C mất tích. Vì vậy việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 27, 35, 39, 361 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu “Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích”:

Chị C và anh S đều xác nhận trước đây anh chị là vợ chồng và có đăng ký kết hôn, tuy nhiên tháng 12/2017 chị C bỏ đi làm ở xa không nói gì với anh S và gia đình nên anh S không biết tin tức gì về chị C đi đâu, làm gì; anh S tìm kiếm chị C nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì. Vì vậy anh S đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị C mất tích để làm căn cứ giải quyết ly hôn. Ngày 15/3/2022 Tòa án nhân dân huyện S đã ban hành quyết định yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 01/2022/QĐST-DS tuyên bố chị G T C mất tích. Đến nay chị C đã trở về địa phương nên chị đề nghị Tòa án giải quyết “Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” đối với chị C. Anh C S S xác nhận chị C đã trở về địa phương và anh nhất trí yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị C. Việc chị C trở về địa phương sinh sống đã được công an thôn và trưởng thôn S S P, UBND xã, Công an xã S C, huyện S, tỉnh Lào Cai xác nhận.

Đối với bản án số 06/2022/HNGĐ-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai về việc giải quyết cho anh S và chị C ly hôn. Đến nay các đương sự đều đề nghị giữ nguyên bản án này và không có ý kiến gì khác nên vẫn có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của đương sự; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị G T C là đúng quy định của pháp luật. Bản án giải quyết về việc ly hôn giữa anh C S S và chị G T C vẫn có hiệu lực pháp luật.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị G T C phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 70 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự v/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 01/2022/QĐST-DS ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân

huyện S, tỉnh Lào Cai đã tuyên bố chị G T C mất tích.

2. Các quyền về nhân thân của chị G T C được khôi phục, việc ly hôn giữa chị G T C với anh C S S vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị G T C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001860 ngày 12/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai. Chị G T C đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện S (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Q H T, huyện S;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng